

Câu 1 (2,0 điểm): Đọc đoạn tư liệu sau và thực hiện nhiệm vụ:

“Đoàn kết là một lực lượng vô địch. Lực lượng đoàn kết đã giúp Cách mạng tháng Tám thành công. Lực lượng đoàn kết đã giúp kháng chiến thắng lợi. Lực lượng đoàn kết sẽ động viên nhân dân ta từ Bắc đến Nam đấu tranh để thực hiện hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ trong cả nước.”

(Hồ Chí Minh toàn tập, Tập VIII, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr. 49)

a. Cho biết đoạn tư liệu trên đề cập đến sức mạnh nào đã góp phần quyết định giúp dân tộc Việt Nam giành được những thắng lợi to lớn trong công cuộc chống ngoại xâm, giành độc lập?

b. Sức mạnh ấy có vai trò như thế nào trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay?

Câu 2 (5,0 điểm): “Những cuộc kháng chiến chống ngoại xâm trong các thế kỉ X-XV đã để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu cho cuộc đấu tranh ở giai đoạn sau này.”

Bằng những kiến thức lịch sử đã học em hay làm sáng tỏ nhận định trên.

Câu 3 (6,0 điểm): Đọc đoạn tư liệu sau:

“Vào giai đoạn cuối của Chiến tranh thế giới thứ hai, tình hình thế giới có những chuyển biến quan trọng. Sức mạnh và ưu thế trên chiến trường thuộc về phe đồng minh chống phát xít. Việc tổ chức lại thế giới sau chiến tranh ngày càng trở nên cấp bách. Chiến tranh diễn ra càng khốc liệt thì ý tưởng về một tổ chức quốc tế thực sự có vai trò trong việc duy trì hoà bình thế giới càng rõ nét.”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, trang 7)

a. Đoạn tư liệu trên đề cập đến việc thành lập tổ chức quốc tế nào? Nêu và nhận xét quá trình hình thành tổ chức đó?

b. Tổ chức đó có vai trò gì đối với thế giới? Vai trò nào là quan trọng nhất? Vì sao?

Câu 4 (4,0 điểm): Quan hệ Mỹ – Liên Xô trong và sau Chiến tranh thế giới thứ hai có gì khác nhau? Nêu những sự kiện chính sau Chiến tranh thế giới thứ hai để làm rõ cục diện hai cực, hai phe – tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa?

Câu 5 (3,0 điểm): Em hãy chứng minh nhận định sau: “Hiện nay, cục diện thế giới theo xu hướng đa cực, đa trung tâm diễn ra nhanh hơn”. Theo em, xu thế đó mang lại cơ hội nào cho Việt Nam trong công cuộc phát triển đất nước?

.....HẾT.....

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.

SỞ GD&ĐT THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG THPT
LƯƠNG NGỌC QUYẾN
ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP TRƯỜNG
NĂM HỌC 2024-2025
MÔN: LỊCH SỬ - LỚP 12
Thời gian: 180 phút (không kể thời gian giao đề)
(Đề thi gồm 01 trang, có 5 câu)

Câu 1 (2,0 điểm): Đọc đoạn tư liệu sau và thực hiện nhiệm vụ:

“Đoàn kết là một lực lượng vô địch. Lực lượng đoàn kết đã giúp Cách mạng tháng Tám thành công. Lực lượng đoàn kết đã giúp kháng chiến thắng lợi. Lực lượng đoàn kết sẽ động viên nhân dân ta từ Bắc đến Nam đấu tranh để thực hiện hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ trong cả nước.”

(Hồ Chí Minh toàn tập, Tập VIII, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr. 49)

a. Cho biết đoạn tư liệu trên đề cập đến sức mạnh nào đã góp phần quyết định giúp dân tộc Việt Nam giành được những thắng lợi to lớn trong công cuộc chống ngoại xâm, giành độc lập?

b. Sức mạnh ấy có vai trò như thế nào trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay?

ĐÁP ÁN:

a. Đoạn tư liệu trên đề cập đến sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc trong lịch sử dựng nước và giữ nước. Sức mạnh đó đã góp phần quyết định giúp dân tộc Việt Nam giành được những thắng lợi to lớn trong công cuộc chống ngoại xâm, giành độc lập **(0.5đ)**

b. Vai trò của khối đại đoàn kết dân tộc trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay?

- Truyền thống đoàn kết của cộng đồng các dân tộc Việt Nam đã tạo nên sức mạnh vật chất và tinh thần to lớn để chiến đấu và chiến thắng mọi kẻ thù xâm lược, góp phần hình thành lịch sử dựng nước và giữ nước hào hùng của dân tộc. **(0.25đ)**

- Trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay, khối đại đoàn kết các dân tộc tiếp tục giữ một vai trò rất quan trọng. Mọi quan hệ hòa hợp, tương trợ và tôn trọng lẫn nhau giữa các dân tộc sẽ tạo ra môi trường hoà bình, ổn định cho việc phát triển kinh tế, văn hoá. Đồng thời, khối đại đoàn kết là nguồn sức mạnh để cộng đồng các dân tộc Việt Nam bảo vệ độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của đất nước (lấy ví dụ). **(0.75đ)**

=> Chính vì vậy, Đảng và Nhà nước đã quán triệt việc xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng của hệ thống chính trị. Trong

đó, vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam góp phần rất lớn vào việc củng cố, mở rộng và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân cũng như cộng đồng các dân tộc. **(0.5đ)**

Câu 2 (5,0 điểm): “Những cuộc kháng chiến chống ngoại xâm trong các thế kỉ X-XV đã để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu cho cuộc đấu tranh ở giai đoạn sau này.”

Bằng những kiến thức lịch sử đã học em hãy làm sáng tỏ nhận định trên.

ĐÁP ÁN:

Từ thế kỉ X-XV, cùng với việc xây dựng, hoàn chỉnh bộ máy nhà nước phong kiến, phát triển kinh tế văn hoá... nhân dân ta còn phải tiến hành các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm: chống Tống thời Lý, ba lần chống Mông - Nguyên xâm lược thời Trần, khởi nghĩa Lam Sơn. Những cuộc kháng chiến chống ngoại xâm đó đã ghi thêm những chiến công chói lọi vào lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc mà còn để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu cho các cuộc đấu tranh ở giai đoạn sau này **(0.25đ)**

- **Bài học về đường lối và phương pháp đấu tranh:** toàn dân, toàn diện, trường kì - để chiến thắng giặc ngoại xâm có tiềm lực kinh tế và quân sự hơn nhiều lần, nhân dân ta phải đoàn kết các dân tộc, đoàn kết toàn dân, thực hiện kháng chiến toàn diện, trường kì, tạo sức mạnh to lớn của cả dân tộc để chiến thắng kẻ thù xâm lược **(0.5đ)**

+ Toàn dân: Kháng chiến chống Tống thời Lý (Lý Thường Kiệt đoàn kết mọi lực lượng miền xuôi với miền ngược, đoàn kết quân với dân...). Trong cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyên: “vua tôi đồng lòng, anh em hoà thuận, cả nước góp sức”, “khởi nghĩa Lam Sơn: “Tướng sĩ một lòng phụ tử, hoà nước sông chén rượu ngọt ngào” **(0.25đ)**

+ Toàn diện: Trong cuộc kháng chiến chống Tống thời Lý: Chính trị kết hợp với quân sự, ngoại giao, thơ văn...**(0.25đ)**

+ Trường kì: Thể hiện trong khởi nghĩa Lam Sơn chống quân Minh trải qua 0 năm gian khổ quyết tâm đi đến thắng lợi cuối cùng **(0.25đ)**

- **Bài học về thắng lợi quân sự:** Trong cuộc kháng chiến, ngoài tinh thần chiến đấu dũng cảm, không ngại hi sinh, dân tộc ta còn chiến đấu với *chiến lược, chiến thuật đúng đắn, sáng tạo* **(0.5đ)**

+ Bài học về chớp thời cơ ở hầu hết các cuộc đấu tranh **(0.25đ)**

+ Chủ động tấn công giặc: Kế sách “Tiên phát chế nhân” trong kháng chiến chống Tống thời Lý... nhằm phá kế hoạch của địch, làm chậm bước tiến quân của địch **(0.25đ)**

+ Lấy chỗ mạnh đánh vào chỗ yếu, lấy yếu đánh mạnh, lấy ít địch nhiều, linh

hoạt (Kháng chiến chống Mông – Nguyên. Lê Lợi, Nguyễn Trãi chống Minh...) **(0.25đ)**

+ Thực hiện chiến tranh du kích (Kháng chiến chống Mông – Nguyên; khởi nghĩa Lam Sơn) **(0.25đ)**

+ Thực hiện “ Vườn không nhà trống” (Kháng chiến chống Mông – Nguyên) **(0.25đ)**

+ Kết hợp chiến đấu dũng cảm với “tâm lý chiến” trong những thời điểm quyết định chúng ta luôn có những văn kiện khích lệ tinh thần chiến đấu của quân sĩ, làm nản lòng quân địch: bài thơ “thần” của Lý Thương Kiệt, Hịch tướng sĩ của Trần Quốc Tuấn, Bình Ngô đại cáo của Nguyễn Trãi...**(0.25đ)**

- Bài học về nêu cao ý chí quyết thắng, đấu tranh anh dũng bất khuất (0.75đ)

+ Trần Thủ Độ: “Đầu tôi chưa rơi xuống đất xin bệ hạ đừng lo”

+ Trần Hưng Đạo “Nếu bệ hạ muốn hàng xin hãy chém đầu thần trước”

+ Trần Bình Trọng trả lời khảng khái trước quân thù: “Ta thà làm quỷ nước Nam chứ không thèm làm vương đất Bắc”...

- Bài học về sự chịu đựng gian khổ, khắc phục khó khăn (0.5đ)

+ Khởi nghĩa Lam Sơn chống quân Minh khó khăn, thử thách, nhờ sự lạc quan, đồng lòng, đoàn kết, biết dựa vào dân đã giúp nghĩa quân Lam Sơn vượt qua mọi khó khăn. ...

Những bài học học kinh nghiệm quý báu này tiếp tục được phát huy cao độ trong kháng chiến chống quân Xiêm (1785) và quân Thanh (1789) của phong trào Tây Sơn. Đặc biệt được phát huy cao độ trong hai cuộc kháng chiến thần kì chống thực dân Pháp và đế quốc Mĩ xâm lược trong thế kỉ XX...**(0.25đ)**

Câu 3 (6,0 điểm): Đọc đoạn tư liệu sau:

“Vào giai đoạn cuối của Chiến tranh thế giới thứ hai, tình hình thế giới có những chuyển biến quan trọng. Sức mạnh và ưu thế trên chiến trường thuộc về phe đồng minh chống phát xít. Việc tổ chức lại thế giới sau chiến tranh ngày càng trở nên cấp bách. Chiến tranh diễn ra càng khốc liệt thì ý tưởng về một tổ chức quốc tế thực sự có vai trò trong việc duy trì hoà bình thế giới càng rõ nét.”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, trang 7)

a. Đoạn tư liệu trên đề cập đến việc thành lập tổ chức quốc tế nào? Nêu và nhận xét quá trình hình thành tổ chức đó?

b. Tổ chức đó có vai trò gì đối với thế giới? Vai trò nào là quan trọng nhất? Vì sao?

ĐÁP ÁN:

a. Đoạn tư liệu trên đề cập đến việc thành lập tổ chức quốc tế nào? Nêu và nhận xét quá trình hình thành tổ chức đó?

* Đoạn tư liệu trên đề cập đến việc thành lập tổ chức Liên hợp quốc (2.5đ)

* Nêu và nhận xét quá trình hình thành tổ chức Liên hợp quốc:

- Quá trình hình thành:

+ Cuối năm 1941, sự cần thiết phải thành lập một Mặt trận Đồng minh chống phát xít trên phạm vi thế giới càng trở nên bức thiết và những thắng lợi để thành lập mặt trận đó đã đầy đủ. Thắng lợi của Hồng quân Liên Xô trong trận Mát-xcơ-va đã nâng cao vị thế của Liên Xô trên trường quốc tế, đòi hỏi thế giới phải liên minh với Liên Xô. (0.25đ)

+ Ngày 1-1-1942, đại diện 26 nước chống phát xít đã kí bản Tuyên bố Liên hợp quốc, cam kết thành lập một tổ chức quốc tế vì hoà bình và an ninh sau chiến tranh. (0.25đ)

+ Từ năm 1943, các nước đã thoả thuận được một số điểm cơ bản về cơ cấu Liên hợp quốc, Đại hội đồng, thành viên thường trực Hội đồng Bảo an,... (0.25đ)

+ Tại Hội nghị Tê-hê-ran (I-ran, từ ngày 28-11 đến ngày 1-12-1943), ba nước Liên Xô, Mỹ, Anh khẳng định quyết tâm thành lập Liên hợp quốc. (0.25đ)

+ Tại Hội nghị I-an-ta (Liên Xô, tháng 2-1945), ba nước Liên Xô, Mỹ, Anh đã ra quyết định về việc thành lập Liên hợp quốc và đồng ý triệu tập hội nghị để thông qua Hiến chương nhọp quốc và đồng ý triệu tập hội nghị Liên hợp quốc. (0.25đ)

+ Từ ngày 25-4-1945 đến ngày 26-6-1945, một hội nghị quốc tế được tổ chức tại Xan Phran-xi-xcô (Mỹ) với sự tham gia của đại biểu 50 nước đã thông qua bản Hiến chương Liên hợp quốc. (0.25đ)

+ Sau khi Hiến chương Liên hợp quốc được Quốc hội các nước phê chuẩn, ngày 24-10-1945, Liên hợp quốc chính thức được thành lập với 51 nước thành viên. (0.25đ)

- Nhận xét:

Quá trình hình thành Liên hợp quốc kéo dài từ năm 1941 đến 1945, trải qua nhiều sự kiện, gắn với vai trò quan trọng của Chính phủ Liên Xô, Mỹ, Anh. Sự ra đời của Liên hợp quốc là thành công lớn trong quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai, đáp ứng được nguyện vọng của nhân dân thế giới, đó là giữ gìn hòa bình, an ninh, ngăn chặn nguy cơ chiến tranh thế giới mới. (0.5đ)

b. Tổ chức đó có vai trò gì đối với thế giới? Vai trò nào là quan trọng nhất? Vì sao?

* Vai trò của Liên hợp quốc: (0.75đ)

Trong quá trình hoạt động kể từ khi thành lập đến nay, vai trò của Liên hợp quốc được thể hiện trên nhiều lĩnh vực:

- Duy trì hòa bình và an ninh QT

- Thúc đẩy phát triển kinh tế, tài chính, thương mại quốc tế và nâng cao đời sống người dân

- Đảm bảo quyền con người, phát triển văn hóa, xã hội.

* Vai trò quan trọng nhất của Liên hợp quốc là duy trì hòa bình và an ninh thế giới (0.5đ)

- Vì:

+ Duy trì hòa bình, an ninh thế giới là một trong những mục tiêu hoạt động của Liên hợp quốc. Từ khi ra đời cho đến hiện nay, Liên hợp quốc đã có nhiều nỗ lực lớn để thực hiện mục tiêu đó.(0.5đ)

+ Mặt khác, hòa bình đem đến nhiều giá trị to lớn và thiết thực cho sự phát triển của các quốc gia (nói chung) và từng cá nhân (nói riêng). Do đó, hòa bình luôn là khát vọng của nhân dân thế giới. Vì vậy, việc góp phần vào duy trì hòa bình thế giới là một cống hiến to lớn, cao cả của Liên hợp quốc đối với nhân loại.(0.5đ)

Biểu hiện:

- Góp phần không để xảy ra một cuộc CTTG mới kể từ năm 1945 đến nay: trong thập niên 90 của thế kỉ XX, các hoạt động của LHQ góp phần chấm dứt các cuộc xung đột tại một số điểm nóng trên TG như ở En Xan-va-đo, Goa-tê-ma-la, Mô-dăm-bích, Cam-pu-chia, Đông-ti-mo...đây là đóng góp lớn nhất, tạo môi trường hòa bình, nền tảng quan trọng để phát triển (0.5đ)

- Triển khai các hoạt động gìn giữ hòa bình ở nhiều khu vực trên thế giới (từ năm 1948 đến nay, trên 70 phái bộ gìn giữ hòa bình đã tham gia hoạt động để chấm dứt xung đột, khôi phục hòa bình, hỗ trợ công cuộc tái thiết ở nhiều quốc gia thành viên). Lực lượng gìn giữ hòa bình của LHQ đã được tặng giải thưởng Nô-ben năm 1988. (0.25đ)

- Soạn thảo và xây dựng hệ thống công ước quốc tế về giải trừ quân bị, chống chạy đua vũ trang tạo cơ sở pháp lí quốc tế đấu tranh vì một thế giới hòa bình, chống vũ khí hạt nhân: Hiệp ước Cấm phổ biến vũ khí hạt nhân (1968), Hiệp ước Cấm thử hạt nhân toàn diện (1996), Công ước Cấm vũ khí hoá học (1993) và

Công ước Cấm vũ khí sinh học (1972), Công ước Cấm vũ khí hạt nhân (2017),... tạo ra khuôn khổ pháp lí cho việc ngăn chặn phổ biến, tiến tới xoá bỏ hoàn toàn các loại vũ khí này. (0.25đ)

- Ủng hộ và thúc đẩy phong trào đấu tranh GPDT, đưa các nước thuộc địa và phụ thuộc trở thành các quốc gia độc lập, có chủ quyền, góp phần gia tăng số lượng thành viên LHQ lên 193 nước. (0.25đ)

Câu 4 (4,0 điểm): Quan hệ Mỹ – Liên Xô trong và sau Chiến tranh thế giới thứ hai có gì khác nhau? Nêu những sự kiện chính sau Chiến tranh thế giới thứ hai để làm rõ cục diện hai cực, hai phe – tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa?

ĐÁP ÁN:

* Quan hệ Mỹ và Liên Xô trong và sau Chiến tranh thế giới thứ hai:

- Trong thời gian Chiến tranh thế giới thứ hai:

+ Từ ngày 1/1/1942, Mỹ và Liên Xô hợp tác với nhau trong Mặt trận đồng minh chống phát xít (0.25đ)

+ Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mỹ và Liên Xô chuyển sang đối đầu và hai bên đã tiến tới cuộc Chiến tranh lạnh trong những năm 1947-1989. (0.25đ)

Vì: (0.5đ)

. Liên Xô chủ trương duy trì, hòa bình và an ninh thế giới, bảo vệ những thành quả của chủ nghĩa xã hội, đẩy mạnh phong trào cách mạng thế giới.

. Mỹ thực hiện chiến lược toàn cầu làm bá chủ thế giới; ra sức chống Liên Xô và các nước XHCN; muốn đẩy lùi phong trào cách mạng thế giới.

* Sự hình thành cục diện hai phe – tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa

- Cục diện hai cực ở châu Âu (1.5đ)

Nội dung	Hành động của Mỹ	Động thái của Liên Xô
Đối ngoại	Ngày 12/3/1947, Mỹ công bố học thuyết Truman khẳng định sự tồn tại của Liên Xô là nguy cơ lớn nhất với Mỹ, yêu cầu Quốc Hội Mỹ viện trợ khẩn cấp 400tr \$ cho Hi Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ. Học thuyết Truman đã khởi đầu Chiến tranh lạnh.	- Liên Xô thực hiện chính sách đối ngoại: duy trì hòa bình, an ninh thế giới, giúp đỡ các nước xã hội chủ nghĩa, giúp đỡ phong trào cách mạng thế giới.
Kinh tế	T6/ 1947, Mỹ triển khai kế hoạch Macsan nhằm phục hưng kinh tế các	T1/1949, Liên Xô và các nước Đông Âu thành lập Hội đồng tương trợ

	nước Châu Âu qua đó không chế các nước tư bản Tây Âu trở thành đồng minh của Mỹ.	kinh tế (SEV) để tăng cường hợp tác về kinh tế, khoa học kỹ thuật giữa các nước XHCN
Quân sự	T4/1949, Mỹ và các nước tư bản Tây Âu thành lập khối quan sự Nato- liên minh quân sự lớn nhất để chống lại chủ nghĩa xã hội. => Xác lập cục diện hai cực, hai phe	T5/1955, Liên Xô và các nước Đông Âu thành lập Liên minh phòng thủ chung Vacxava tăng cường hợp về quân sự giữa các nước XHCN

- Cục diện hai cực ở châu Á (1.5đ)

Hai nước đứng đầu hai cực đã hỗ trợ các cuộc chiến tranh cục bộ, xung đột quân sự...

Sự kiện	Hành động của Mĩ	Hành động của Liên Xô
Cuộc nội chiến ở Trung Quốc (1946-1949)	Giúp đỡ lực lượng Đảng Trung Hoa dân quốc	Hỗ trợ Đảng cộng sản
Cuộc chiến tranh Đông Dương của Pháp (1945-1954)	Từ cuối 1949 hỗ trợ cho Pháp và từng bước can thiệp sâu vào cuộc chiến tranh Đông Dương	Từ năm 1950, cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ của Trung Quốc, Liên Xô và các nước XHCN
Chiến tranh Triều Tiên (1950-1953)	Bảo trợ cho Nam Triều Tiên	Bảo trợ cho Bắc Triều Tiên

Câu 5 (3,0 điểm): Em hãy chứng minh nhận định sau: “Hiện nay, cục diện thế giới theo xu hướng đa cực, đa trung tâm diễn ra nhanh hơn”. Theo em, xu thế đó mang lại cơ hội nào cho Việt Nam trong công cuộc phát triển đất nước?

ĐÁP ÁN:

* **Chứng minh nhận định:** "Hiện nay, cục diện thế giới theo xu hướng đa cực, đa trung tâm diễn ra nhanh hơn".

- Hiện nay, tác động từ cuộc cách mạng khoa học – công nghệ, xu thế toàn cầu hóa cùng các biến động kinh tế - chính trị khác,... đã khiến cho so sánh tương quan lực lượng và sức mạnh của các nước lớn đã và đang có sự thay đổi nhanh chóng. Điều này đã thúc đẩy cục diện thế giới theo xu hướng đa cực, đa trung tâm diễn ra nhanh hơn (0.25đ)

- Biểu hiện: (1.75đ)

+ **Mỹ** hiện nay tuy vẫn là cường quốc số một thế giới, song Mỹ đã suy giảm sức mạnh tương đối trong tương quan so sánh với các cường quốc khác...

+ **Trung Quốc** đã vươn lên mạnh mẽ, vượt Nhật Bản để trở thành nền kinh tế thứ hai thế giới sau Mỹ và sức mạnh quân sự không ngừng được nâng cao....

+ **Liên bang Nga** đã có bước phục hồi và phát triển mạnh mẽ, trở lại là một trong những nước lớn hàng đầu về kinh tế, quân sự...

+ **Liên minh châu Âu (EU)** ngày càng có ảnh hưởng trên phạm vi toàn cầu về kinh tế...

+ **Nhật Bản** tiếp tục duy trì địa vị cường quốc kinh tế, từng bước tăng cường sức mạnh về chính trị và quân sự, ngày càng có ảnh hưởng trên trường quốc tế...

+ **Ấn Độ** đang phát triển để trở thành cường quốc kinh tế, quân sự...

+ Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của nhiều nước lớn và sự thay đổi tương quan so sánh lực lượng giữa các nước đó, trong những năm qua, thông qua quá trình hợp tác, liên kết, cạnh tranh, đấu tranh, đã **hình thành nhiều trung tâm, nhiều tổ chức kinh tế, tài chính, thương mại quốc tế mới** trong một thế giới kết nối, toàn cầu hóa. Chẳng hạn: Nhóm các nước có nền kinh tế mới nổi (BRIC); Diễn đàn kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC); Hợp tác kinh tế Á - Âu (ASEM); Cộng đồng ASEAN ...

* Cơ hội cho Việt Nam (1.0đ)

- Xu thế đa cực, đa trung tâm tạo ra nhiều cơ hội cho Việt Nam trong công cuộc phát triển đất nước:

+ Tạo dựng được môi trường hòa bình, ổn định để Việt Nam phát triển đất nước.

+ Việt Nam có cơ hội phát huy “sức mạnh mềm” của đất nước và gia tăng sức cạnh tranh về “sức mạnh mềm” trên trường quốc tế.

+ Có cơ hội thu hút nguồn vốn đầu tư, học hỏi; áp dụng các thành tựu của cuộc cách mạng khoa học – công nghệ; tiếp thu kinh nghiệm và phương pháp quản lí kinh tế.

+ Có cơ hội hội nhập sâu rộng và hợp tác kinh tế với các trung tâm trên thế giới. Việt Nam đã tham gia ASEAN, WTO... và là thành viên của nhiều tổ chức khác.

.....HẾT.....

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.

